

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ khoản 4 Điều 7, Điều 212 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 662/2023/TLST-HNGĐ ngày 30/10/2023 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/10/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội.

Người yêu cầu:

1 - **Anh Trần Trung D**, sinh ngày 07/11/1984; Căn cước công dân số 036084006... do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 02/05/2021; HKTT: Tổ 12 phường L, quận H, Hà Nội; Nơi ở : Số 6 phố L, phường V, quận Đống Đa, Hà Nội

2 - **Chị Nguyễn Thị Thiên Tr**, sinh ngày 13/11/1991; Căn cước công dân số 001191029... do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/04/2021; ĐKKHKT và nơi ở: Phòng 104b -B7b phố Thành Công, Quận B, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Anh Trần Trung D và chị Nguyễn Thị Thiên Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, số đăng ký 98/2017, ngày 24/7/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 662/2023/TLST –VHNGĐ ngày 30/10/2023.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Trung D và chị Nguyễn Thị Thiên Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân anh Trần Trung D và chị Nguyễn Thị Thiên Tr có 01 con chung Trần Tuấn K, sinh ngày 18/11/2017.

Ly hôn anh, chị thống nhất giao con chung Trần Tuấn K, sinh ngày 18/11/2017 cho anh Trần Trung D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thiên Tr đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng/1 tháng, kể từ tháng 11/2023 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Thiên Tr có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung và nhà ở chung, về khoản nợ chung:* Anh Trần Trung D và chị Nguyễn Thị Thiên Tr xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Trung D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0008373 ngày 30/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy